

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 16 - 8 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Cao Trung; ông Nguyễn Hồng Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 08/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 19/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 02/8/2023 đối với các bị cáo:

Họ tên: PHẠM VĂN T; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 6 năm 1998; tại tỉnh: Quảng Ngãi. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, thị trấn L, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Phạm Văn H; sinh năm 1968; Con bà: Phạm Thị T; sinh năm 1970; Vợ, con chưa có. Tiền án, Tiền sự: không.

Về nhân thân:

Ngày 22/11/2013, bị Công an thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng ở khu dân cư.

Ngày 22/6/2014, bị Công an thị trấn La Hà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Ngày 15/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo Phạm Văn T bị TAND huyện Tư Nghĩa áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Họ tên: NGÔ GIA L; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 02 năm 2005; tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Thôn A, xã Nghĩa Tr, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông

Ngô Quang V, sinh năm 1977; Con bà: Mai Thị Thu Tr; sinh năm 1986; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Ngô Gia L bị TAND huyện Tư Nghĩa áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bị hại: Ông Lê Tấn S, sinh năm 1986

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn L, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phan Văn Th, sinh năm 1996.

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn L, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Phan Văn H, sinh năm 1996.

Trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn L, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại phiên tòa bị cáo có mặt; người bị hại có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông H có mặt; ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/11/2022, tại quán nhậu Huỳnh Đệ, ở tổ dân phố 2, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, khi Phan Văn H, sinh năm 1996, trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn L, huyện Tư Nghĩa, sang bàn của Phan Văn Th, sinh năm 1996, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn L, huyện Tư Nghĩa để mời bia thì giữa Phan Văn H và Lê Tấn S; sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn L, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với nhau về nội dung liên quan việc H hỏi lai lịch của S. Lúc này Lê Tấn S và Phan Văn Th đánh Phan Văn H, nhưng H không muốn đánh nhau và được mọi người can ngăn.

Cùng thời điểm đó, Phạm Văn T và Ngô Gia L cũng đi đến quán nhậu Huỳnh Đệ. Tài đứng trước quán và thấy Th đứng ở Ngã tư Lê Quý Đôn – Trần Kiên, trên tay Th đang cầm 02 cục gạch đi về hướng quán Huỳnh Đệ. Tài nghe thông tin Th đã đánh H, nên T tới vị trí cửa kéo lưới B40 của quán Huỳnh Đệ lấy 01 cây gỗ, hình trụ, loại cây dùng làm trục cửa sổ, có đường kính khoảng 03 – 04 cm, dài khoảng 80 cm chạy về phía Th để đánh Th.

Khi T chạy ra đường nhựa trước quán nhậu Huỳnh Đệ lệch về phía Nam của quán, thì S ôm giữ người T lại không cho đuổi đánh Th và đẩy Tài ra ngược lại; S nói với Tài rằng S mới là người đánh H, rồi T cầm cây gỗ bằng tay phải và đánh S 01 cái theo hướng chéo từ phải sang trái, từ trên xuống dưới trong tư thế đứng đối diện với S; S đưa tay trái ra đỡ nên T đã đánh trúng vào vùng cổ tay trái của S.

Luân cũng tham gia cùng với T đánh S bằng tay. Khi T đánh trúng tay S, thì khúc cây bị gãy làm hai, một nửa khúc cây rơi xuống đường; còn S bị ngã và nói đừng đánh nữa nên T cũng không tiếp tục đánh. S bỏ chạy thì L cầm nửa khúc

cây bị rơi xuống đường đuổi theo đánh S, T cũng cầm khúc cây còn lại đuổi đánh S một đoạn qua góc Tây Bắc của quán cà phê Thoáng (ở góc Đông Nam của Ngã tư Lê Quý Đôn – Trần Kiên) thì T dừng lại, còn L vẫn tiếp tục đuổi đánh S theo đường Lê Quý Đôn. Khi L đang đuổi đánh S, S chạy phía trước L, S quay mặt lại nên L cầm khúc cây bằng tay phải đánh 01 cái theo hướng chéo từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, trúng xọc qua vùng đầu và mặt bên trái của S. Sau đó, L không đuổi đánh S nữa, còn S bỏ chạy đến địa điểm gần Công an thị trấn La Hà thì dừng lại. Lúc này S mới biết S bị đau, tê ở cổ tay trái, bị chảy máu ở tay trái, bị đau ở xương sườn bên trái và bị chảy máu ở đầu nên gọi điện cho Th đến chở về.

Sau khi sự việc xảy ra, H bị thương chảy máu ở ngón út tay phải và được T chở đến Bệnh viện Đa khoa tư nhân Phúc Hưng điều trị, còn S bị thương tích và được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa tư nhân Phúc Hưng điều trị.

Quá trình điều tra, truy tố, Tàì và Luân đã khai nhận toàn bộ hành vi Cố ý gây thương tích vào tối ngày 04/11/2022 nói trên.

Kết quả trung cầu giám định:

Ngày 07/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định trung cầu giám định số: 123/QĐ-CSĐT, trung cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Lê Tấn S. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 408/TgT, ngày 13/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận Tổng tỷ lệ thương tích là 15%. Các tổn thương trên phù hợp vật tày gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Văn T đã bồi thường cho Lê Tấn S số tiền tổng cộng 20.000.000đ, Ngô Gia L và gia đình đã khắc phục tiền cho S nhưng do có quan hệ quen biết, nên S không nhận tiền và không có yêu cầu về phần bồi thường trách nhiệm dân sự đối với L. Đến nay Lê Tấn S không còn yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự đối với hai bị cáo.

Bản Cáo trạng số 14/CT -VKSTN ngày 08/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố các bị cáo Phạm Văn T và Ngô Gia L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 54, 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Gia L từ 14 đến 18 tháng tù.

Qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan; không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp được sử dụng làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại Lê Tấn S và vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Văn Th; sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vì đã có lời khai tại hồ sơ. Tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Các bị can Phạm Văn T và Ngô Gia L là những người có đủ sức khỏe, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình. Tuy nhiên, chỉ vì bức xúc việc anh Lê Tấn S đánh Phan Văn H là chủ của bị cáo T nên Phạm Văn T đã chủ động tìm cây gỗ trực tiếp thực hiện hành vi đánh vào tay Lê Tấn S; Ngô Gia L là người đi cùng với T mặc dù không bị rủ rê, lôi kéo nhưng tự ý tiếp thu ý chí trong việc cùng T đánh anh S; L dùng cây gỗ đuổi đánh vào người Lê Tấn S trúng xước qua vùng đầu và mặt bên trái của S gây ra tổng tỷ lệ thương tật là 15% nên phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Vụ án có đồng phạm, tuy nhiên mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nhiệm vụ.

Hành vi của Phạm Văn T và Ngô Gia L đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Phạm Văn T

và Ngô Gia L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm Văn T, Ngô Gia L và gia đình đã đến thăm hỏi, khắc phục hậu quả thiệt hại cho Lê Tấn S và anh Lê Tấn S không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Tình tiết tăng nặng: không.

[3.3] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự như đã nêu trên và áp dụng các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội (đối với bị cáo Ngô Gia Luân). Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống của xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa đã ra Lệnh nhập kho vật chứng 01 (một) USB Toshiba 2GB, màu trắng ghi hình ảnh và có âm thanh về nội dung diễn biến của vụ án nên cần tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa về tội danh, mức hình phạt, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T và Ngô Gia L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58, 90, 91 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Gia L 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa đã ra Lệnh nhập kho

vật chứng 01 (một) USB Toshiba 2GB, màu trắng ghi hình ảnh và có âm thanh về nội dung diễn biến của vụ án nên cần tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn T và Ngô Gia L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai, Bị cáo Phạm Văn T, Ngô Gia L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại ông Lê Tấn S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- CQCSĐT huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tư Nghĩa;
- Phòng NVLT Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi Cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hậu

